

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của Tổng công ty Công nghiệp xi măng Việt Nam
 - a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của Tổng công ty công nghiệp xi măng Việt Nam
 - a.1- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động
 - + Thực hiện trả lương theo vị trí công việc được phân công và kết quả hoàn thành công việc của từng người, từng bộ phận.
 - + Đảm bảo mối tương quan hợp lý về tiền lương giữa những người lao động làm ở các vị trí công việc khác nhau.
 - + Đảm bảo công bằng, dân chủ, công khai, minh bạch trong việc trả lương, khuyến khích người có tài năng, có đóng góp nhiều vào kết quả kinh doanh.
 - a.2- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý Tổng công ty Công nghiệp xi măng Việt Nam.
 - + Trả lương thưởng, thù lao gắn với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát của từng viên chức quản lý trên cơ sở quỹ tiền lương kế hoạch và thực hiện được xác định theo quy định của pháp luật.
 - + Thù lao của Chủ tịch và thành viên không chuyên trách HĐQT, Kiểm soát viên không chuyên trách, người đại diện phần vốn không chuyên trách của VICEM tại các đơn vị thành viên được tính theo công việc và thời gian làm việc, nhưng không vượt quá 20% tiền lương của VCQL chuyên trách.
 - + Tiền lương, thù lao của viên chức quản lý được hạch toán vào giá thành hoặc chi phí kinh doanh và được thể hiện thành một mục trong báo cáo tài chính hàng năm của công ty.
 - + Tiền lương, thù lao của Kiểm soát viên chuyên trách được trích nộp cho chủ sở hữu để hình thành quỹ chung, trên cơ sở đó chủ sở hữu chi trả cho Kiểm soát viên theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao.
 - b) Quỹ tiền lương kế hoạch
 - b.1. Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động
 - Quỹ tiền lương kế hoạch được xác định trên cơ sở số lao động kế hoạch và mức tiền lương bình quân kế hoạch. Mức tiền lương bình quân kế hoạch được gắn với năng suất lao động và lợi nhuận kế hoạch so với thực hiện của năm trước liền kề. Nếu



năng suất lao động tăng, lợi nhuận tăng thì mức tiền lương bình quân kế hoạch tăng và ngược lại.

b. 2- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý Tổng công ty Công nghiệp xi măng Việt Nam.

Mức tiền lương bình quân kế hoạch (tính theo tháng) của người quản lý chuyên trách được xác định gắn với năng suất lao động và hiệu quả sản xuất, kinh doanh của công ty, nếu năng suất lao động tăng, lợi nhuận tăng thì tiền lương tăng, năng suất lao động, lợi nhuận giảm thì tiền lương giảm.

c. Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Tổng công ty Công nghiệp xi măng Việt Nam

c.1- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động:

Tiền lương trả trực tiếp cho người lao động được chia thành lương cơ bản và lương theo hiệu quả công việc. Tiền lương theo hiệu quả công việc căn cứ năng lực và mức độ hoàn thành công việc hàng tháng của người lao động theo KPI.

c.2- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng thù lao đối với người quản lý: Căn cứ vào Quỹ tiền lương và quỹ thù lao kế hoạch, tạm ứng tiền lương, thù lao cho viên chức quản lý bằng 80% số tiền lương, thù lao tạm ứng cho tháng đó; số 20% còn lại được quyết toán và chi trả vào cuối năm căn cứ kết quả đánh giá về quản lý, điều hành hoặc kiểm soát của từng viên chức quản lý.

2- Phụ lục báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Tổng công ty công nghiệp xi măng Việt nam.

1001/
TỔNG
CÔNG NG
VIỆ
CÔNG Đ

**BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG
CỦA TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP XI MĂNG VIỆT NAM NĂM 2018**
(Công ty mẹ -VICEM, các công ty thành viên là công ty TNHH 1 thành viên, công ty cổ phần có vốn góp chi phối của VICEM)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề Năm 2018		Năm báo cáo Năm 2019 Kế hoạch
			Kế hoạch	Thực hiện	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		Đặc biệt	Đặc biệt	Đặc biệt
II	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG CÔNG TY MẸ, CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN LÀ CÔNG TY TNHH 1 TV; CÔNG TY CỔ PHẦN VỐN GÓP CHI PHỐI CỦA VICEM				
1	Lao động	Người	13.454	13.119	12.720
2	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	12,54	13,106	13,696
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	2.023.759	2.063.247	2.090.490
5	Thu nhập bình quân	Triệu đồng/ tháng	12,54	13,106	13,696
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ CÔNG TY MẸ TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP XI MĂNG VIỆT NAM				
1	Số người quản lý của Công ty mẹ - Tổng công ty Công nghiệp xi măng Việt Nam	Người	11	8,8	12,2
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/ tháng	29,545	29,70	29,66
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	7.799,88	6.743	8.685
4	Mức thu nhập tiền lương bình quân	Triệu đồng/ tháng	59,09	63,85	59,32

Thư